***Ngày soạn: 18/ 10/ 2024***

***Ngày dạy: 30/10/ 2024***

**Tuần 8**

**CHỦ ĐỀ 3: SỰ THÚ VỊ CỦA NÉT**

**BÀI 4: NÉT THẲNG, NÉT CONG (tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phẩmchất**

Bài học góp phần bồi dưỡng ở HS các phảm chất như chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực, …thông qua một số biểu hiện cụ thể sau:

- Yêu thích cái đẹp thông qua biểu hiện sự đa dạng của nét trong tự nhiên, cuộc sống và tác phẩm mĩ thuật.

- Biết chuẩn bị đồ dùng, vật liệu,…phục vụ học tập, tự giác tham gia hoạt động học tập.

- Không tự tiện lấy đò dùng học tập của bạn; chia sẻ ý kiến theo đúng cảm nhận của mình.

- Biết giữ vệ sinh lớp học, tôn trọng sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.

**2. Năng lực**

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS các năng lực sau:

2.1. Năng lực mĩ thuật

- Nhận biết nét thẳng, nét cong và sự khác nhau của chúng.

- Tạo được sản phẩm đơn giản bằng nét thẳng, nét con

- Bước đầu chia sẻ được nhận biết về nét thẳng, nét cong ở đối tượng thẩm mĩ và sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.

* 1. . Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị đồ dùng, vật liệu để học tập; chủ động trong hoạt động học.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết cùng bạn trao đổi, thảo luận và nhận xét sản phẩm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sử dụng công cụ, họa phẩm để thực hành tạo nên sản phẩm.

* 1. . Năng lực đặc thù khác

- Năng lực ngôn ngữ:thông qua trao đổi, thảo luận theo chủ đề.

- Năng lực thể chất: thực hiện các thao tác thực hành với sự vận động của bàn tay.

**II. CHUẨN BỊ CỦA HỌC SINH VÀ GIÁO VIÊN**

**1. Học sinh:**

 SGK Mĩ thuật 1, Vở Thực hành Mĩ thuật 1; đồ dùng, vật liêu như mục Chuẩn bị trang 18 SGK, màu vẽ, vật liệu dạng sợi, que tính, sợi dây, …

**2. Giáo viên:**

SGK Mĩ thuật 1, Vở Thực hành Mĩ thuật 1; phương tiện, họa cụ, họa phẩm, và vật liệu dạng que (que tính, thước kẻ, que diêm, …), dạng sơi, giấy màu, …Đồ dùng trực quan các dạng hình kỉ hà, hình nét cong đơn giản.

-Hình minh họa trang 21

- Một số bức tranh, sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật sử dụng nét thẳng, nét cong.

**III. PHƯƠNG THỨC, HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**1. Phương phápdạyhọc:** Pháp vấn/ đặt câu hỏi, nêu và giải quyết vần đề, trò chơi, thực hành, gợi mở, …

**2. Kĩ thuật dạy học:** Động não, bể cá, …

**3. Hình thức tổ chức dạy học:** Làm việc cá nhân, làm việc nhóm

**IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Hoạt động 1: Ổn định lớp và giới thiệu nội dung tiết học (5 phút)**-Gợi mở HS giới thiệu nội dung tiết 1 của bài học-Giới thiệu nội dung tiết học.**Hoạt động 2: Hướng dẫn cho HS tìm hiểu nội dung Vận dụng. (20 phút)**Yêu cầu HS quan sát các tranh trang 22 SGK.-Cho HS trả lời câu hỏi:+ Em nhìn thấy gì trong tranh?+Bạn nhỏ đang làm gì?+Con cá được tạo nên từ gì? Nét thẳng hay nét cong?**-Em hãy kể tên các đồ vật có nét thẳng, nét cong. HS tìm và nói đồ vật đó có nét thẳng hay nét cong hay kết hợp cả hai.****Hoạt động 3: Tổng kết bài học. (5 phút)**-GV chốt lại+Nét thẳng nét cong có trong tự nhiên, trong cuộc sống và trong tác phẩm mĩ thuật.+ Em có thể vẽ mọi hình ảnh bằng nét thẳng, nét cong.**Hoạt động 4: Hướng dẫn HS chuẩn bị bài học tiếp theo. (5 phút)**– Tóm tắt nội dung chính của bài học– Nhận xét kết quả học tập– Hướng dẫn HS chuẩn bị bài học tiếp theo: xem trước bài 5 SGK, chuẩn bị các đồ dùng, vật liệu theo yêu cầu ở mục chuẩn bị trong Bài 5, trang 23 SGK. | -Suy nghĩ, chia sẻ, bổ sung.-HS quan sát.-HS trả lời. HS khác nhận xét bổ sung.- HS phát biểu. Nhận xét.-HS lắng nghe.-HS lắng nghe. |

**V. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**